

THÔNG BÁO

Kết quả Hội nghị Quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ năm 2024

Được sự đồng ý của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) và Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) Thành phố Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại Thành phố Hà Nội, Cục Sở hữu trí tuệ (SHTT) đã phối hợp với Sở KH&CN Thành phố Hà Nội tổ chức Hội nghị Quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ năm 2024 nhằm tổng kết, đánh giá toàn diện hoạt động của hệ thống SHTT, đặc biệt là lĩnh vực sở hữu công nghiệp (SHCN) trong năm 2023 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống trong năm 2024.

Tham dự Hội nghị có hơn 450 đại biểu đến từ 51 Sở KH&CN các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các đơn vị chức năng thuộc Bộ KH&CN, Lãnh đạo Cục SHTT và Lãnh đạo các đơn vị thuộc Cục SHTT, các cơ quan của Thành phố Hà Nội, đại diện một số trường đại học, viện nghiên cứu, tổ chức đại diện SHCN, doanh nghiệp và các cơ quan thông tấn báo chí. Đặc biệt, Hội nghị đã nhận được sự quan tâm tham dự và chỉ đạo của đồng chí Huỳnh Thành Đạt, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ KH&CN; đồng chí Bùi Thế Duy, Ủy viên dự khuyết BCH Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ KH&CN và đồng chí Lê Hồng Sơn, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch thường trực UBND Thành phố Hà Nội. Đồng chí Lưu Hoàng Long, Cục trưởng Cục SHTT và đồng chí Nguyễn Hồng Sơn, Giám đốc Sở KH&CN Thành phố Hà Nội đồng chủ trì Hội nghị.

Phát biểu khai mạc Hội nghị, Bộ trưởng Huỳnh Thành Đạt đánh giá cao những kết quả đạt được trong hoạt động QLNN về SHTT năm 2023 như việc hoàn thiện thể chế với việc ban hành 03 Nghị định và 02 Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật SHTT sau khi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật SHTT được Quốc hội thông qua ngày 16/6/2022. Tuy nhiên, Bộ trưởng cho rằng, trong bối cảnh hiện nay, hoạt động QLNN về SHTT đang đứng trước thách thức to lớn, cần phải đổi mới để nâng cao hơn nữa hiệu quả và gợi ý một số vấn đề cần thảo luận như công tác thực thi quyền SHTT, xử lý đơn xác lập quyền SHCN, hiệu quả của hoạt động quản lý tài sản trí tuệ sau xác lập quyền v.v.

Phát biểu chào mừng Hội nghị, Phó Chủ tịch Thường trực UBND thành phố Hà Nội Lê Hồng Sơn nhấn mạnh sự chú trọng của Thành phố trong việc đẩy mạnh phát triển tài sản trí tuệ gắn với phát triển thị trường khoa học và công nghệ; tập trung phát triển khoa học và công nghệ theo cơ chế thị trường, v.v. và kết quả là số lượng đăng ký sở hữu công nghiệp của Hà Nội tăng lên đáng kể trong thời gian gần đây đã góp phần nâng cao giá trị tinh thần và vật chất cho xã hội, là một trong những yếu tố giúp Hà Nội đứng đầu kết quả xếp hạng Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương do Bộ Khoa học và Công nghệ công bố. Hoạt động SHTT sẽ tiếp tục được Hà Nội quan tâm thúc đẩy trong thời gian tới.

Trên tinh thần đó, Hội nghị đã hoàn thành các nội dung theo chương trình làm việc, các đại biểu đã thảo luận, trao đổi những vấn đề còn vướng mắc trong hoạt động QLNN về SHTT. Cụ thể, tại Hội nghị 10 báo cáo chuyên đề về các khía cạnh khác nhau của hoạt động quản lý nhà nước về SHTT đã được trình bày với 03 nội dung trọng tâm là: (i) *Tổng kết hoạt động QLNN về sở hữu công nghiệp năm 2023 ở Trung ương và địa phương;* (ii) *Một số vấn đề về hoạt động SHCN và sáng kiến, với trọng tâm là công tác thực thi quyền SHCN và thanh tra chuyên đề về SHCN và đề xuất về quản lý hoạt động sáng kiến;* và (iii) *Phát triển tài sản trí tuệ với các nội dung: Tình hình phát triển tài sản trí tuệ tại Việt Nam – một số vấn đề cần lưu ý; SHTT với công tác bảo hộ, quản lý và phát triển sản phẩm OCOP; Hỗ trợ đăng ký nhãn hiệu và chỉ dẫn địa lý ra nước ngoài; một số đánh giá từ hoạt động xúc tiến thương mại...* Hội nghị ghi nhận nhiều ý kiến trao đổi, thảo luận sâu sắc, quý báu thể hiện sự quan tâm của các đại biểu để giúp hoạt động QLNN về SHTT ở Trung ương và địa phương ngày càng phát triển.

Trên cơ sở chỉ đạo của Bộ trưởng, các tham luận và các ý kiến trao đổi, thảo luận tại Hội nghị, Cục trưởng Cục SHTT Lưu Hoàng Long kết luận Hội nghị như sau:

Hội nghị QLNN về SHTT thực sự là một diễn đàn hiệu quả để đánh giá, tổng kết, rút kinh nghiệm về hoạt động SHTT ở Trung ương và các địa phương, doanh nghiệp, viện nghiên cứu, trường đại học trong cả nước nhằm nâng cao chất lượng của hoạt động QLNN về SHTT.

Trong bối cảnh, năm 2024, Cục SHTT thực hiện thêm chức năng mới là thanh tra chuyên ngành SHCN, những xu hướng phát triển mới của SHTT (chuyển từ tập trung vào hoạt động xác lập quyền sang tập trung vào việc tạo ra, xác lập và khai thác quyền) và hệ thống SHTT của Việt Nam đang đối mặt với nhiều thách thức như: hoạt động sáng kiến chủ yếu nhằm mục tiêu thi đua khen thưởng, chưa chú trọng đến việc áp dụng trên thực tế để phát triển kinh tế - xã hội; hoạt động khai thác chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận sau khi đăng ký

còn hạn chế; vấn đề giao quản lý tài sản được hình thành từ các dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ v.v., Cục trưởng đề xuất một số nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới như sau:

1. Nghiên cứu khả năng thành lập một nền tảng (platform) về giao dịch, quản lý tài sản trí tuệ cũng như xây dựng mô hình thúc đẩy khai thác tài sản trí tuệ sau khi đăng ký;

2. Tiếp tục rà soát, nghiên cứu để hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về SHTT, trong đó bao gồm việc đề xuất sửa đổi các quy định về sáng kiến cho phù hợp với thực tiễn của Việt Nam cũng như xu hướng thế giới, bảo đảm thực hiện được mục tiêu khuyến khích, thúc đẩy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong hoạt động sản xuất, phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội;

3. Đẩy mạnh việc xây dựng và triển khai các chương trình tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, đào tạo chuyên sâu về SHTT, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và người tiêu dùng về tôn trọng quyền SHCN, chấp hành quy định của Luật SHTT;

4. Thực hiện các biện pháp để tăng cường hoạt động phối hợp, trao đổi, chia sẻ, cung cấp thông tin trong hệ thống thực thi quyền SHCN và xây dựng cơ chế tăng cường sự phối hợp giữa chủ thể quyền với cơ quan thực thi, các tổ chức nghề nghiệp, hiệp hội, người tiêu dùng;

5. Thực hiện các giải pháp để đẩy nhanh tốc độ và nâng cao hiệu quả xử lý đơn đăng ký xác lập quyền SHCN.

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo để các Sở KH&CN, các cơ quan, ban, ngành có liên quan biết, tổ chức triển khai các công việc có liên quan./. *PL*

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Huỳnh Thành Đạt (để b/c);
- Thứ trưởng Bùi Thế Duy (để b/c);
- UBND TP. Hà Nội (để b/c);
- Sở KH&CN TP. Hà Nội (để phối hợp);
- Sở KH&CN các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục trưởng, các Phó Cục trưởng;
- Các đơn vị trực thuộc Cục SHTT (để thực hiện);
- TTTT (để đăng lên trang tin điện tử);
- Lưu: VT, PCCS (3).

KT. CỤC TRƯỞNG

PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Văn Bảy

Tài liệu kèm theo:

- Báo cáo Tổng quan về hoạt động QLNN về SHTT năm 2023.



BÁO CÁO TỔNG QUAN VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ NĂM 2023

A- KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác xây dựng và tổ chức triển khai các văn bản pháp luật về sở hữu trí tuệ (SHTT)

a. Công tác xây dựng chính sách, văn bản pháp luật về SHTT

Năm 2023, việc xây dựng chính sách, pháp luật về SHTT tập trung vào việc soạn thảo và trình ban hành các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật SHTT với kết quả như sau:

Ngày 23/8/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 65/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật SHTT về sở hữu công nghiệp (SHCN), bảo vệ quyền SHCN, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về SHTT. Việc ban hành Nghị định nhằm quy định chi tiết các nội dung được giao và biện pháp thi hành Luật SHTT; kế thừa quy định của các văn bản hiện hành và chỉnh lý phù hợp để khắc phục những bất cập phát sinh trong quá trình thực hiện; hoàn thiện khuôn khổ pháp luật về SHTT đồng bộ với các văn bản pháp luật khác có liên quan; kịp thời hướng dẫn các quy định để tương thích với các cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia.

Ngày 30/11/2023, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đã ban hành Thông tư số 23/2023/TT-BKHCN quy định chi tiết một số điều của Luật SHTT và biện pháp thi hành Nghị định số 65/2023/NĐ-CP liên quan đến thủ tục xác lập quyền SHCN và bảo đảm thông tin SHCN. Về cơ bản, nội dung của Thông tư kế thừa quy định của các văn bản hiện hành với những thay đổi phù hợp để khắc phục những bất cập phát sinh trong quá trình thực hiện và bổ sung các nội dung được Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (Luật số 07/2022/QH15) giao Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định chi tiết.

Triển khai các văn bản pháp luật nêu trên, Cục SHTT đã xây dựng và trình Bộ trưởng ban hành Kế hoạch của Bộ KH&CN triển khai thi hành Nghị định số 65/NĐ-CP¹ và ban hành Kế hoạch của Cục để triển khai thi hành Nghị định². Cục cũng đã tổ chức chuỗi Hội thảo³ để tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thi hành các quy định mới trong Luật SHTT, Nghị định và Thông tư cho các nhóm

¹ Quyết định số 2264/QĐ-BKHCN ngày 10/10/2023 của Bộ trưởng Bộ KH&CN.

² Quyết định số 1177/QĐ-BKHCN ngày 28/11/2023 của Cục trưởng Cục SHTT.

³ 03 Hội thảo tại Hà Nội, Đà Nẵng và TP.Hồ Chí Minh.

chủ thể liên quan; cử cán bộ tham gia các hoạt động phổ biến các văn bản theo yêu cầu của các Bộ, ngành, địa phương.

Bên cạnh đó, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn Luật SHTT về quyền tác giả và quyền đối với giống cây trồng cũng đã được ban hành. Cụ thể là, Nghị định số 17/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2023 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan, Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2023 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền đối với giống cây trồng, Thông tư số 08/2023/TT-BVHTTDL ngày 02 tháng 06 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu trong hoạt động đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan.

b. Công tác tham gia xây dựng các điều ước quốc tế về SHTT

Năm 2023, Việt Nam đã tích cực tham gia công tác đàm phán, ký kết và phê chuẩn các hiệp định thương mại tự do (FTA) như: Khuôn khổ kinh tế Ân Độ Dương – TBD (IPEF), Hiệp định FTA ASEAN – Ca-na-đa, Hiệp định FTA Việt Nam và Khối Hiệp hội Mậu dịch tự do châu Âu (EFTA) và Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện Việt Nam - Các Tiểu vương quốc Ả-rập Thống nhất, đàm phán về việc Vương quốc Anh gia nhập Hiệp định CPTPP. Bộ KH&CN đã tích cực tham gia vào quá trình này từ góc độ cơ quan đầu mối về SHTT. Ngoài ra, Cục SHTT đã chủ trì xây dựng phương án đàm phán các văn kiện về nguồn gen, tri thức truyền thống và các hình thức biểu đạt của văn hóa dân gian trong khuôn khổ WIPO/IGC.

Công tác bảo đảm thi hành các điều ước quốc tế về SHTT trong các Hiệp định được thực hiện tốt thông qua việc: tổ chức/tham gia các buổi làm việc trong nhóm công tác của các Hiệp định CPTPP, EVFTA, UKVFTA v.v.; thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình phát triển của hệ thống SHTT cho Ban Thư ký WTO và các đối tác thương mại; thực hiện rà soát và kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các quy định không còn phù hợp để thực hiện cam kết với các đối tác.

c. Công tác tổ chức triển khai Chiến lược SHTT đến năm 2030

Năm 2023, Bộ KH&CN đã trình Thủ tướng Chính phủ Báo cáo số 1040/BC-BKHCN ngày 12/4/2023 về tình hình triển khai thực hiện Chiến lược SHTT trong năm 2022, tiếp tục hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao trong Chiến lược. Đến nay, đã có 46 tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương ban hành kế hoạch thực hiện Chiến lược SHTT theo cách ban hành Kế hoạch triển khai riêng hoặc lồng

ghép nội dung SHTT trong quy hoạch, kế hoạch, chương trình, chính sách phát triển các ngành, lĩnh vực ở địa phương.

d. Công tác cải cách thủ tục hành chính và xây dựng Chính phủ điện tử

Thực hiện chủ trương của Chính phủ và Bộ KH&CN về cải cách thủ tục hành chính (TTHC), năm 2023, Cục SHTT đã ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC; thực hiện công bố các TTHC; triển khai Cơ chế Một cửa trong giải quyết TTHC; xây dựng quy trình điện tử trong giải quyết TTHC; báo cáo kết quả thực hiện cải cách TTHC, cắt giảm điều kiện kinh doanh. Các TTHC mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ theo quy định của Nghị định số 65/2023/NĐ-CP và Thông tư số 23/2023/TT-BKHCN hướng dẫn thi hành Luật SHTT đã được xây dựng và công bố kịp thời trên cổng thông tin điện tử của Bộ KH&CN.

Từ tháng 11/2023, Cục SHTT đã đưa vào vận hành thử nghiệm Phần mềm Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với thủ tục đăng ký sáng chế. Hiện tại, phần mềm đang được hoàn thiện để triển khai thử nghiệm với các thủ tục hành chính còn lại.

Bên cạnh đó, Cục SHTT cũng triển khai Đề án 06 về Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư; định kỳ cung cấp thông tin cho Công Dịch vụ công trực tuyến của Chính phủ theo yêu cầu.

e. Công tác xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn hoạt động QLNN về SHCN tại các địa phương

Trong năm 2023, số lượng các địa phương ban hành các văn bản hướng dẫn việc tổ chức thực hiện các chính sách, pháp luật về SHCN chiếm tỷ lệ đáng kể (29/63 địa phương) với tổng số 66 văn bản được ban hành. Thực tế cho thấy mặc dù hệ thống văn bản pháp luật về SHCN do các cơ quan Trung ương ban hành đã tương đối đầy đủ và đồng bộ, song để thực sự đưa các văn bản đó vào cuộc sống, phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của mỗi địa phương, thì việc tiếp tục tổ chức triển khai và hướng dẫn thi hành pháp luật vẫn là một biện pháp quan trọng để đẩy mạnh hoạt động quản lý nhà nước về SHCN tại địa phương, đặc biệt là trong việc triển khai các chương trình, dự án quan trọng, cũng như trong việc tăng cường các biện pháp phối hợp giữa các cơ quan có chức năng nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động bảo vệ quyền SHCN.

2. Công tác tổ chức bộ máy, nhân sự, đào tạo cán bộ

a. Công tác tổ chức bộ máy, nhân sự

Năm 2023, Cục SHTT tiếp tục rà soát, hoàn thiện Hồ sơ Tổ chức và hoạt động của Cục và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Cục để trình Bộ trưởng ban

hành; đồng thời, rà soát, sửa đổi Quy định về Tổ chức và hoạt động của các đơn vị thuộc Cục.

Tại các địa phương, so với năm 2022, tổ chức bộ máy QLNN về SHCN ở các địa phương không có nhiều sự thay đổi. Số lượng các Sở KH&CN có bộ phận chuyên trách về SHCN vẫn là 02 Sở (tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh), các địa phương còn lại chức năng quản lý SHTT chủ yếu ghép chung với các lĩnh vực khác như công nghệ, an toàn bức xạ... với các tên gọi khác nhau. Về nhân sự, cả nước hiện có 158 cán bộ thực hiện công tác quản lý nhà nước về SHCN tại các Sở KH&CN, trong đó có 44 cán bộ chuyên trách và 108 cán bộ kiêm nhiệm.

b. Công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về SHTT

Nhìn chung, công tác đào tạo, tập huấn về SHTT năm 2023 đã được triển khai một cách tích cực, phong phú về nội dung và đa dạng về hình thức, phần nào đáp ứng được nhu cầu của hệ thống và xã hội, góp phần quan trọng trong việc tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao về SHTT.

Ở Trung ương, Cục SHTT đã tổ chức 02 khóa đào tạo cho các thẩm định viên sáng chế của Cục; 02 hội thảo chuyên môn sâu. Cục cũng đã tổ chức 01 lớp bồi dưỡng kiến thức nâng cao về SHTT tại Cục cho 60 học viên và 01 khóa đào tạo tại Hàn Quốc cho 29 cán bộ của các Sở KH&CN; phối hợp tổ chức hoặc cử báo cáo viên tham gia giảng bài tại 30 lớp tập huấn với sự tham dự của hơn 2.000 học viên; tổ chức tập huấn cho 07 trường đại học với sự tham dự của hơn 500 lượt học viên; tổ chức 03 khóa đào tạo trực tuyến về SHTT với sự tham dự của trên 1.500 học viên. Về đào tạo chuyên sâu, Cục SHTT đã phối hợp với Trường ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh hoàn thành 02 khóa đào tạo (06 tháng) và cấp Chứng chỉ cho 130 học viên; tổ chức khai giảng 02 khóa học mới với sự tham dự của trên 150 học viên.

Ở địa phương, năm 2023, công tác đào tạo, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, chính sách và pháp luật về SHTT vẫn được các địa phương tiếp tục quan tâm, được thực hiện dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú, như tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổng số 142 lớp tập huấn và 73 hội thảo đã được các địa phương tổ chức với gần 50.000 lượt người tham dự. Ngoài việc tập huấn, đào tạo kiến thức pháp luật về SHCN cho đối tượng là cán bộ quản lý tại các sở, ban, ngành,... nhiều địa phương đã mở rộng phạm vi các đối tượng được tập huấn, đào tạo như doanh nghiệp, sinh viên,...với các nội dung có tính chuyên sâu. Một số địa phương đã làm tốt công tác tập huấn, đào tạo, tuyên truyền, phổ biến các kiến

thúc pháp luật về SHCN cho các nhóm đối tượng khác nhau, như thành phố Hồ Chí Minh (10 hội thảo, 14 lớp tập huấn), Bắc Ninh (09 hội thảo, 05 lớp tập huấn), Hà Tĩnh (08 lớp tập huấn), Thái Nguyên (04 hội thảo, 03 lớp tập huấn), Khánh Hòa (01 hội thảo, 07 lớp tập huấn)...

3. Công tác tiếp nhận, xử lý các loại đơn sở hữu công nghiệp (SHCN)⁴

Năm 2023, Cục SHTT tiếp nhận 156.413 đơn các loại (tăng 11% so với năm 2022), bao gồm 84.753 đơn đăng ký xác lập quyền SHCN⁵ (tăng 8,5%) và 71.660 các loại đơn/yêu cầu khác (tăng 14,1%).

Cục xử lý được 125.778 đơn các loại, trong đó có: 74.130 đơn đăng ký xác lập quyền SHCN⁶ (tăng 13,2% so với năm 2022) và 51.648 đơn/yêu cầu khác (tăng 6,6%); cấp 36.977 văn bằng bảo hộ SHCN các loại (giảm 12,5% so với năm 2022).⁷(Chi tiết tại Phụ lục 1 và 2 của Báo cáo).

Bên cạnh đó, Cục tiếp tục triển khai một số công việc nhằm nâng cao chất lượng và đẩy nhanh tốc độ xử lý đơn SHCN, gồm:

- Đề án “Giải pháp giải quyết tình trạng tồn đọng đơn đăng ký nhãn hiệu”⁸ và “Giải pháp xử lý đơn đăng ký sáng chế giai đoạn 2021-2025”;⁹
- Tổ chức xây dựng Quy chế thẩm định đơn nhãn hiệu; các Quy chế giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực SHCN;
- Tổ chức các Hội thảo chuyên môn về công tác xử lý đơn SHCN;

⁴ Số liệu thống kê tính từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023.

⁵ 10.295 đơn sáng chế/GPHI; 3.738 đơn KDCN; 60.929 đơn nhãn hiệu quốc gia và 9.441 đơn nhãn hiệu quốc tế; 14 CĐDL và 336 đơn ĐKQT có nguồn gốc Việt Nam.

⁶ 8.451 đơn SC/GPHI; 3.105 đơn KDCN; 52.968 đơn nhãn hiệu quốc gia và 9.271 đơn nhãn hiệu quốc tế đăng ký; 7 đơn CĐDL và 328 đơn ĐKQT có nguồn gốc Việt Nam.

⁷ 4.136 BDQSC/GPHI; 1.852 BDQ KDCN, 30.983 GCN ĐKNH quốc gia và 06 GCN đăng ký CĐDL.

⁸ Theo Giải pháp, Cục tập trung nâng cao năng suất trong công đoạn tra cứu phục vụ thẩm định nội dung bằng việc tách công việc này ra thành một công đoạn độc lập; tuyển dụng và đào tạo các Tra cứu viên để thực hiện tra cứu, đồng thời tận dụng kinh nghiệm của các TĐV để tập trung thực hiện đánh giá khả năng bảo hộ của nhãn hiệu dựa trên kết quả tra cứu. Theo đó, tình trạng tồn đơn nhãn hiệu cơ bản được giải quyết vào năm 2024.

⁹ Một số nội dung chính của Giải pháp xử lý đơn đăng ký sáng chế giai đoạn 2021-2025:

- Giai đoạn 2022-2023: mỗi năm thẩm định tăng 20-25%;
- Đến năm 2025: Cơ bản đáp ứng thời hạn thẩm định theo quy định; Rút ngắn thời gian thẩm định đối với đơn trong nước.

- Các nhiệm vụ chính:

- + Tuyển dụng, đào tạo 15-20 thẩm định viên; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực;
- + Xã hội hóa một số công đoạn trong quy trình thẩm định để huy động các nguồn lực bên ngoài;
- + Chuẩn hóa dữ liệu, nâng cấp hệ thống quản trị đơn theo hướng chuyển đổi số;
- + Xây dựng cơ chế tự chủ cho nhiệm vụ thẩm định đơn để nâng cao năng suất, chất lượng.

- Triển khai Đề án cung cấp dịch vụ tra cứu khả năng bảo hộ của các đơn đăng ký SHCN trước khi nộp;

- Nghiên cứu thành lập Bộ phận Quản lý chất lượng thẩm định đơn SHCN.

4. Công tác thực thi quyền SHCN

Năm 2023, các địa phương đã có nhiều nỗ lực trong công tác thực thi quyền SHCN nhằm đẩy lùi nạn hàng giả, hàng xâm phạm quyền SHCN thể hiện ở việc tăng mạnh cả số vụ xử lý và số tiền phạt. Theo báo cáo của các địa phương, cả nước đã có có **3.049 vụ** xâm phạm quyền đã được xử lý (chủ yếu là đối với nhãn hiệu) với tổng số tiền phạt là **36.735.363.000 đồng** và hơn **340.000 sản phẩm** bị xử lý, tăng 213% về số vụ và 204% tổng số tiền phạt so với năm 2022 (1.430 vụ với tổng số tiền phạt hơn 18 tỉ đồng).

Hoạt động hỗ trợ thực thi quyền SHTT cũng đã được Cục SHTT quan tâm, đẩy mạnh thông qua việc cung cấp 306 ý kiến chuyên môn cho các cơ quan thực thi quyền (tăng 40% so với năm 2022); tham dự 07 vụ việc đã kết thúc giải quyết tại tòa án.

Trong tình hình hiện nay, khi tính hiệu quả của công tác thực thi quyền SHTT trong các cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia hoặc đàm phán để ký kết đang có xu hướng đặt ra các yêu cầu ngày càng cao và khắt khe hơn, thì vấn đề cải thiện hiệu quả hoạt động của hệ thống thực thi quyền SHTT của nước ta đang trở thành nhiệm vụ có tính cấp bách. Để làm được điều này đòi hỏi cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tập huấn, bồi dưỡng các kiến thức chuyên môn về SHCN đối với cán bộ các cơ quan thực thi quyền SHCN, thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ, trao đổi thông tin, kinh nghiệm giữa các cơ quan thực thi quyền SHCN với nhau và với các cơ quan quản lý nhà nước về SHCN ở cả trung ương và địa phương.

5. Công tác thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin

Công tác thông tin SHCN tiếp tục được đảm bảo thông qua việc quản lý, phát triển và bảo đảm nguồn thông tin phục vụ cho hoạt động chuyên môn và đáp ứng nhu cầu tra cứu của xã hội, cụ thể năm 2023, 12 số công báo SHCN của năm 2023 đã được hoàn thành để đăng tải lên Cổng thông tin điện tử phục vụ công chúng; Bảng phân loại IPC phiên bản 2023.01 và Bảng phân loại Nice Phiên bản 12-2023 từ 01/01/2023 đã được đưa vào áp dụng (cùng thời điểm áp dụng của WIPO).

Công tác thống kê về số liệu SHCN của Việt Nam được hoàn thành đúng hạn để gửi Tổ chức SHTT thế giới WIPO và Bộ KH&CN (phục vụ xây dựng Sách trắng về KH&CN). Cục cũng thực hiện thống kê số liệu về đơn và VBBH

SHCN của các tỉnh/thành phố và công bố công khai trên Cổng Thông tin điện tử. Bên cạnh đó, Cục thường xuyên cung cấp thông tin, số liệu phục vụ xây dựng Bộ chỉ số Đổi mới sáng tạo cấp quốc gia và cấp địa phương.

Năm 2023, có 330 tin, bài và thông báo được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Cục, trong đó có các chuỗi bài chào mừng các sự kiện lớn như: Ngày SHTT thế giới, Ngày KH&CN Việt Nam, kỷ niệm 41 năm thành lập Cục SHTT.

Công tác tập huấn, hướng dẫn khai thác thông tin SHCN được triển khai đều đặn với tần suất 01 khóa/tháng (gồm 04 buổi) về thủ tục đăng ký và tra cứu thông tin SHCN; 02 Hội thảo về tra cứu thông tin và soạn thảo bản mô tả sáng chế đã được tổ chức.

Về công tác ứng dụng công nghệ thông tin, hệ thống máy tính, máy chủ, thiết bị mạng, các phần mềm tra cứu, cơ sở dữ liệu điện tử, e-mail, trang web của Cục, v.v được đảm bảo để phục vụ cho công việc. Hệ thống quản trị đơn SHCN (WIPO IPAS) cho toàn bộ các đối tượng SHCN đã được đưa vào vận hành chính thức. Cục SHTT cũng tích cực triển khai các Chương trình trao đổi, chia sẻ dữ liệu SHCN với các đối tác quốc tế (ASEAN, WIPO, EUIPO, EPO, v.v.); đưa công cụ WIPO Publish vào sử dụng phục vụ tra cứu thẩm định đơn và tra cứu của công chúng, v.v.

6. Công tác quản lý hoạt động đại diện và giám định SHCN

Đối với hoạt động đại diện SHCN, năm 2023, Cục SHTT đã hoàn thành việc chấm bài thi của Kỳ kiểm tra đại diện SHCN năm 2022 và thông báo kết quả cho người dự thi; tiến hành xử lý 175 hồ sơ liên quan đến các vấn đề về hoạt động đại diện SHCN.¹⁰ Đến 31/12/2023, cả nước có 246 tổ chức và 433 cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện SHCN (tăng 04 tổ chức và 61 cá nhân so với năm 2022).

Đối với hoạt động giám định SHCN, Cục SHTT đã tổ chức xét và công nhận miễn kiểm tra đối với 15 cá nhân để thực hiện cấp Giấy Chứng nhận đủ điều kiện nghiệp vụ làm giám định viên SHCN theo quy định.

7. Công tác tư vấn và hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ (TSTT)

a) Ở Trung ương

Phát triển TSTT phục vụ phát triển kinh tế - xã hội được Cục SHTT quan tâm, thúc đẩy triển khai trong năm 2023. Bộ KH&CN đã tích cực tham gia triển khai các hoạt động trong khuôn khổ Kế hoạch phối hợp giữa Bộ KH&CN, Bộ

¹⁰ 08 hồ sơ ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện SHCN; 31 hồ sơ sửa đổi thông tin; 02 hồ sơ xóa tên tổ chức; 127 hồ sơ cấp mới; 09 hồ sơ cấp lại chứng chỉ.

Công Thương và Bộ NN&PTNT trong việc hỗ trợ bảo hộ nhãn hiệu và CĐDL cho sản phẩm xuất khẩu tiềm năng của Việt Nam, Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam,¹¹ Chương trình Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa,¹² Chương trình OCOP, v.v.

Cục SHTT cũng đã tích cực tham gia có ý kiến nhằm đề xuất cơ chế chính sách, giải pháp thúc đẩy công tác phát triển TSTT phục vụ phát triển kinh tế - xã hội theo các Nghị quyết của Đảng¹³ và kế hoạch thực hiện của Chính phủ; tham dự các buổi làm việc của Lãnh đạo Chính phủ, Lãnh đạo Bộ với các địa phương về nội dung liên quan đến phát triển TSTT. Trong năm 2023, Cục đã có văn bản tư vấn, hỗ trợ xây dựng, triển khai Chương trình phát triển TSTT cho nhiều địa phương.¹⁴ Cục cũng đã tham gia ý kiến nhằm hoàn thiện cơ chế, chính sách về quản lý, tổ chức triển khai các Chương trình KH&CN cấp quốc gia để bảo đảm tương thích với lĩnh vực SHTT; phối hợp với Văn phòng OCOP quốc gia khảo sát nhu cầu đăng ký bảo hộ quyền SHTT ở nước ngoài cho các sản phẩm OCOP.

Trong khuôn khổ Dự án TISC do WIPO bảo trợ, đã có 02 lớp tập huấn về quản trị TSTT cho 46 học viên và 04 lớp tập huấn về tra cứu thông tin và thủ tục đăng ký sáng chế cho 270 học viên thuộc Mạng lưới TISC được tổ chức.

Triển khai Chương trình phát triển TSTT đến năm 2030, trong năm 2023, Cục SHTT tiếp tục triển khai Chương trình theo kế hoạch được phê duyệt, theo đó, đã tổ chức quản lý, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện 32 dự án thuộc Chương trình;¹⁵ hoàn thành xây dựng và trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho 24/26 dự án được đề xuất. Cục cũng đã hoàn thành việc tổ chức thẩm định 22 đề xuất dự án và đã thông qua 09 dự án và trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt cho triển khai trong năm 2024.¹⁶

b) Ở địa phương

Các Sở KH&CN luôn là một địa chỉ tin cậy để người nộp đơn, doanh nghiệp đề nghị giúp đỡ, tư vấn hướng dẫn, hỗ trợ về các thủ tục xác lập quyền SHCN.

¹¹ Tổ chức 03 lớp tập huấn về SHTT tại Hà Nội, TP. HCHM và Đà Nẵng, cho 150 lượt học viên tham dự.

¹² Tổ chức 03 lớp tập huấn về SHTT cho doanh nghiệp tại Hà Nội, TP. HCM và Đà Nẵng, với hơn 100 lượt học viên tham dự.

¹³ Các Nghị quyết về phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh 06 Vùng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, gồm: Trung du, miền núi Bắc Bộ; Đồng bằng sông Cửu Long; vùng Tây Nguyên; vùng Đông Nam Bộ; vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ và vùng đồng bằng sông Hồng.

¹⁴ Bắc Ninh, Bắc Giang, Cà Mau, Hà Nội, Lào Cai, Hưng Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận.

¹⁵ Gồm: 04 dự án về tập huấn, đào tạo SHTT; 01 dự án về xây dựng tài liệu giới thiệu, hướng dẫn về SHTT trong các FTA thế hệ mới; 01 dự án đăng ký bảo hộ và quản lý biểu trưng CĐDL quốc gia; 01 dự án áp dụng sáng chế; 25 dự án đăng ký bảo hộ, quản lý và phát triển TSTT cho các sản phẩm chủ lực địa phương.

¹⁶ Theo Quyết định số 3153/QĐ-BKHCN ngày 21/12/2023 của Bộ trưởng Bộ KH&CN.

Năm 2023, theo báo cáo đã có hơn 4.500 lượt cá nhân, tổ chức được các Sở KH&CN tư vấn, hướng dẫn về SHCN trong đó có 4.141 lượt về nhãn hiệu, 168 lượt về kiểu dáng công nghiệp, 172 lượt về sáng chế và hàng trăm lượt về các đối tượng khác SHTT. Một số địa phương đã đạt được những kết quả đáng khích lệ trong công tác này như Bình Dương, Bắc Giang, Hà Tĩnh, Thái Nguyên, Gia Lai...

Đến nay, đã có 42 tỉnh, thành phố ban hành các cơ chế, chính sách phát triển tài sản trí tuệ dưới các hình thức khác nhau. Trong năm 2023, đã có 168 dự án được các địa phương triển khai thực hiện với 153 sản phẩm đặc thù địa phương được hỗ trợ bảo hộ, quản lý quyền SHCN, 253 doanh nghiệp và 283 tổ chức tập thể được hỗ trợ, 146 lớp tập huấn về SHTT được tổ chức với 10.935 lượt người tham dự.

Qua báo cáo của các địa phương cho thấy, hiện nhiều địa phương có nhu cầu tiếp tục được Cục SHTT hướng dẫn, hỗ trợ trong hoạt động đăng ký xác lập quyền trong và ngoài nước, quản lý và khai thác các chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận dùng cho các đặc sản của địa phương; hỗ trợ địa phương được tham gia thực hiện các dự án trong khuôn khổ Chương trình Hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ.

8. Công tác QLNN về SHTT tại các Bộ, ngành, địa phương

Cục SHTT thường xuyên góp ý kiến về công tác quản lý nhà nước về SHTT trong các dự thảo văn bản của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội và khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; chuẩn bị cho Lãnh đạo Bộ tham gia các buổi làm việc của Lãnh đạo Chính phủ, Quốc hội với các Bộ, ngành, địa phương và trực tiếp tham gia các buổi làm việc của Lãnh đạo Bộ KH&CN với các Bộ, ngành, địa phương. Cục cũng thường xuyên hướng dẫn thực hiện, giải thích, giải đáp về các vấn đề SHTT theo yêu cầu của các Bộ, ngành và địa phương (các Sở KH&CN).

Năm 2023, Cục SHTT đã phối hợp với Sở KH&CN tỉnh Thừa Thiên - Huế tổ chức thành công Hội nghị Quản lý nhà nước về SHTT với sự tham dự của khoảng 400 đại biểu đến từ 58 Sở KH&CN, các trường đại học, viện nghiên cứu, tổ chức đại diện SHCN, doanh nghiệp nhằm tổng kết hoạt động quản lý nhà nước về SHTT năm 2022 và thảo luận các định hướng cho hoạt động SHTT trong năm 2023.

9. Công tác hội nhập và hợp tác quốc tế về SHTT

Các hoạt động hợp tác quốc tế tiếp tục được triển khai thông qua các diễn đàn đa phương về SHTT tại WTO, APEC và ASEAN, cụ thể:

- *Trong khuôn khổ ASEAN:* Việt Nam tham dự đầy đủ, tích cực các Cuộc họp Nhóm công tác về SHTT của các nước ASEAN; tham gia triển khai các hoạt động/sáng kiến thuộc Chương trình hành động của ASEAN về SHTT giai đoạn 2016-2025¹⁷ và bước đầu triển khai Nghiên cứu về phạm vi Chương trình hành động giai đoạn sau năm 2025 và cập nhật Hiệp định khung ASEAN về hợp tác SHTT.

Bên cạnh đó, Việt Nam cũng đã thực hiện rà soát, cho ý kiến về việc Timor Leste gia nhập ASEAN, Bản ghi nhớ hợp tác giữa ASEAN và Trung Quốc về hợp tác y tế, Tuyên bố Jakarta về “ASEAN Tâm vóc: Tâm điểm của tăng trưởng”, các sáng kiến ưu tiên hợp tác kinh tế của Lào trong năm Chủ tịch ASEAN 2024,...; chuẩn bị và tham dự các buổi làm việc của Lãnh đạo Bộ với Hội đồng Kinh doanh ASEAN-EU, ASEAN – Hoa Kỳ, v.v.

- *Trong khuôn khổ APEC:* Việt Nam đã chủ động theo dõi và triển khai kết quả các Cuộc họp của Nhóm chuyên gia về SHTT của APEC (IPEG); phối hợp với các nền kinh tế thành viên xây dựng Kế hoạch tập thể của IPEG giai đoạn 2023-2024 và tham gia góp ý kiến cho các văn kiện của Lãnh đạo cấp cao APEC.

Các hoạt động hợp tác song phương tiếp tục được duy trì và đẩy mạnh:

Tổ chức đoàn công tác tham dự Phiên họp Đại hội đồng WIPO lần thứ 64 do Lãnh đạo Bộ KH&CN làm Trưởng đoàn; họp song phương với Tổng Giám đốc WIPO và ký kết Thỏa thuận hợp tác với WIPO.¹⁸; hoàn thành Dự án xây dựng Phần mềm quản trị đơn SHCN và đang tích cực triển khai 04 dự án khác do WIPO tài trợ¹⁹ và đề xuất 02 dự án mới. Năm 2023, Việt Nam đã phối hợp với WIPO đăng cai tổ chức 02 Hội thảo quốc tế về SHTT;²⁰ đề nghị WIPO tặng

¹⁷ Đến tháng 12/2023, Việt Nam đã hoàn thành 81% kế hoạch, trong đó đặc biệt là các hoạt động/sáng kiến ưu tiên triển khai trong năm 2023 như ký kết Bản ghi nhớ hợp tác (MoU) giữa ASEAN và WIPO về mở rộng hợp tác trong các lĩnh vực cụ thể; hoàn tất triển khai các Nghiên cứu hài hòa hóa hình thức đơn đăng ký KDCN; Nghiên cứu về so sánh thực thi quyền SHTT trong thương mại điện tử của ASEAN và Nghiên cứu về thực tiễn tốt của các tổ chức quản lý tập thể quyền tác giả và quyền liên quan; phối hợp với các đối tác của ASEAN triển khai thành công Kế hoạch hợp tác giai đoạn 2022-202.

¹⁸ Thỏa thuận hợp tác giữa Cục SHTT và WIPO về Hỗ trợ nâng cao năng lực cho Trung tâm NDHT của Cục SHTT.

¹⁹ Dự án “Mạng lưới TISC”, Dự án “Chiến lược xây dựng chiến lược thương hiệu và tiếp thị dành cho cà phê Gia Lai”, Dự án nghiên cứu về thực trạng hạn chế trong sử dụng Hệ thống PCT và Hệ thống Madrid đối với người nộp đơn Việt Nam, Dự án “Hỗ trợ các tổ chức cung cấp dịch vụ SHTT cho doanh nghiệp vừa và nhỏ” và Dự án số hoá tài liệu SHCN của Cục SHTT.

²⁰ Hội thảo “Hệ thống Madrid về ĐKQT nhãn hiệu dành cho các Cơ quan SHTT khu vực châu Á - TBD” (tháng 3/2023, tại Hà Nội) và Hội thảo “Chia sẻ thực tiễn về các dịch vụ vận hành cơ quan SHTT” (tháng 5/2023, tại Hà Nội).v.v.

thưởng huy chương cho 02 giải pháp khoa học kỹ thuật xuất sắc, cấp 06 suất học bổng đào tạo trực tuyến.²¹

Trong năm 2023, Cục trưởng Cục SHTT đã thăm, làm việc và ký Thỏa thuận hợp tác với Viện SHCN Pháp (tháng 6/2023) và Cơ quan SHTT châu Âu (tháng 12/2023); đón tiếp và làm việc với Tổng Giám đốc các Cơ quan SHTT Singapore (tháng 01/2023) và Hàn Quốc (tháng 4/2023); tích cực triển khai các Kế hoạch hợp tác với Cơ quan Sáng chế và Nhãn hiệu Hoa Kỳ (USPTO), Viện SHCN Pháp, Cơ quan SHTT châu Âu và xem xét đề xuất Bản ghi nhớ hợp tác về “Đối tác tăng cường” với Cơ quan Sáng chế châu Âu (EPO). Hiện nay, Việt Nam đang có 27 thỏa thuận hợp tác quốc tế còn hiệu lực (22 thỏa thuận song phương và 05 thỏa thuận đa phương).

Cục SHTT tiếp tục triển khai Chương trình thử nghiệm thẩm định nhanh đơn sáng chế (PPH) giai đoạn 3 với Cơ quan Sáng chế Nhật Bản và Hàn Quốc; Chương trình hợp tác tra cứu và thẩm định đơn đăng ký sáng chế với Singapore; thực hiện trao đổi với Nhật Bản và một số đối tác khác về khả năng bảo hộ lẫn nhau về CDĐL.

Năm 2023, Cục cũng đã hoàn thành triển khai Dự án “Nâng cao năng lực xử lý đơn SHTT” và chuẩn bị triển khai Dự án “Nâng cao năng lực xử lý đơn đăng ký sáng chế và nhãn hiệu” do JICA tài trợ; tiếp tục triển khai các hoạt động trong khuôn khổ Dự án “Hỗ trợ thực thi Hiệp định CPTPP trong lĩnh vực SHTT năm 2023” do Ca-na-đa tài trợ.²²

Các hoạt động hợp tác giữa Cục với các Cơ quan SHTT của Lào,²³ Nhật Bản, Trung Quốc,²⁴ Hoa Kỳ,²⁵ Thái Lan,²⁶ Thụy Sỹ, v.v. được duy trì thông qua việc trao đổi thông tin liên quan, phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo và xây dựng các đề xuất hợp tác.

10. Công tác phát triển hoạt động sáng kiến, sáng tạo

Công tác quản lý nhà nước ở Trung ương đối với các hoạt động sáng kiến, sáng tạo được thực hiện thông qua việc góp ý kiến, tư vấn cho các bộ, ngành, địa

²¹ Khoảng 20 sự kiện trực tiếp, trực tuyến do WIPO tổ chức.

²² Các hoạt động bao gồm: (i) xây dựng Báo cáo nghiên cứu và tổ chức Hội thảo “Hiệp ước Budapest về công nhận quốc tế đối với việc nộp lưu chứng vi sinh nhằm đăng ký sáng chế” (tháng 11/2023); (ii) xây dựng Tài liệu hướng dẫn đăng ký nhãn hiệu và CDĐL tại Ca-na-đa, Nhật Bản, Niu Di Lan Úc và tổ chức Hội thảo giới thiệu về tài liệu này (tháng 12/2023, tại Hà Nội) và (iii) tổ chức Đoàn khảo sát về bảo hộ nhãn hiệu âm thanh và thực thi quyền SHTT (tháng 11/2023, tại Ca-na-đa).

²³ Cục tổ chức đào tạo cán bộ cho Cơ quan SHTT Lào (tháng 12/2023).

²⁴ Hội thảo hướng dẫn đăng ký nhãn hiệu ở Trung Quốc (tổ chức tại Hà Nội, tháng 7/2023).

²⁵ Khóa đào tạo về nhãn hiệu phi truyền (tháng 5/2023).

²⁶ Hội thảo về Bảo hộ nhãn hiệu trên thị trường toàn cầu tại Hà Nội (tháng 3/2023)

phương; tham gia các lớp tập huấn về sáng kiến do các bộ, ngành, địa phương tổ chức. Ngoài ra, Bộ KH&CN cũng đang phối hợp với các cơ quan liên quan chuẩn bị tổ chức Chương trình Sáng kiến vì cộng đồng lần thứ 5 vào năm 2024.

Ở địa phương, hoạt động thúc đẩy phong trào sáng kiến, sáng tạo được triển khai ở hầu hết các địa phương, chủ yếu dưới hình thức tổ chức các hội thi, trao giải thưởng sáng tạo kỹ thuật trên địa bàn tỉnh (thường niên hoặc 2 năm 1 lần). Trong năm 2023, đã có 28 Hội thi Sáng tạo kỹ thuật, 24 Hội thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng và 15 cuộc thi sáng tạo khác được các địa phương tổ chức với hàng nghìn giải pháp tham dự cùng hàng trăm giải thưởng được trao. Thông qua các hội thi đã ghi nhận được những thành quả sáng tạo của các tác giả góp phần cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội.

Theo báo cáo từ các địa phương năm 2023, cả nước đã có 121.613 giải pháp được đề nghị công nhận sáng kiến, **94.174** sáng kiến được công nhận trong đó **3.154** sáng kiến được công nhận phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh, tổng số tiền làm lợi do áp dụng sáng kiến là gần **200** tỉ đồng, số tiền trả thù lao, trả thưởng cho các tác giả sáng kiến là hơn 6 tỉ đồng và có **2.538** cán bộ được nâng lương trước thời hạn do có sáng kiến được công nhận. Có thể thấy trong thời gian qua, hoạt động sáng kiến trong cả nước đã thành một phong trào rộng khắp, thể hiện sức sáng tạo mạnh mẽ của người lao động Việt Nam.

B. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ

1. Tại Trung ương

1.1. Những kết quả nổi bật trong năm 2023

Qua tổng kết việc thực hiện các nhiệm vụ năm 2023 cho thấy, một khối lượng công việc rất lớn đã được hoàn thành, nổi bật là các mặt sau:

- Hoạt động SHTT ngày càng gắn kết và phục vụ phát triển kinh tế- xã hội; phát triển TSTT ngày có vai trò quan trọng đối với sự phát triển của quốc gia và các địa phương.

- Hoàn thành việc xây dựng và trình ban hành Nghị định số 65/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật SHTT và Thông tư số 23/2023/TT-BKHCN quy định các biện pháp thi hành Nghị định số 65/2023/NĐ-CP; hoàn thành việc trình phê duyệt Kế hoạch triển khai Nghị định.

- Số lượng đơn đăng ký xác lập quyền SHCN tăng khá cao (8,5%), trong đó đơn sáng chế tăng 10,6%, đơn KDCN tăng 11,8%; kết quả xử lý đơn xác lập quyền SHCN tăng 13,2% so với năm 2022;

- Công tác hội nhập và hợp tác quốc tế về SHTT được duy trì và đạt được nhiều kết quả quan trọng, đóng góp tích cực vào thực hiện nhiệm vụ đối ngoại của đất nước, của Bộ KH&CN nói chung và của Cục SHTT nói riêng.

1.2. Những tồn tại, khó khăn, nguyên nhân

Cho dù đạt được những kết quả đáng ghi nhận nêu trên, song vẫn còn có những tồn tại, khó khăn, cụ là thể:

- Khối lượng công việc của Cục SHTT là rất lớn trong khi hầu hết các đơn vị thuộc thiếu nhân lực và tài chính để thực hiện các nhiệm vụ được giao; cơ chế tự chủ tài chính của Cục có khả năng dừng áp dụng trong năm 2024.
- Mặc dù số lượng đơn được xử lý có cải thiện song tình trạng tồn đọng đơn đăng ký SHCN ngày càng nhiều.
- Hạ tầng công nghệ thông tin vận hành chưa ổn định. Việc chậm triển khai Dự án Hiện đại hóa hệ thống CNTT và các trang thiết bị CNTT cũ, lạc hậu, v.v. đã làm ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng công việc của Cục SHTT. Các dự án đầu tư công về CNTT và xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng chưa đáp ứng được nhu cầu công việc và điều kiện làm việc..

1.3. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

Căn cứ vào những kết quả đạt được năm 2023, nhưng thuận lợi, khó khăn nêu trên, hoạt động QLNN về SHTT năm 2023 cần thực hiện theo các phương hướng, nhiệm vụ cơ bản như sau:

1. Tổ chức triển khai có hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật SHTT năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung và xây dựng mới các Quy chế thẩm định đơn SHCN theo hướng tối ưu hóa quy trình xử lý đơn.
2. Xây dựng và triển khai Kế hoạch xử lý đơn SHCN nhằm thực hiện Nghị quyết số 100/2023/QH15 của Quốc hội, hướng đến năm 2027 đưa thời gian thẩm định đơn về đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.
3. Chủ động tham gia đàm phán và bảo đảm thi hành hiệu quả nội dung SHTT trong các điều ước quốc tế; đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế để tranh thủ các nguồn lực quốc tế nhằm triển khai có hiệu quả Luật SHTT, Chiến lược SHTT và nâng cao năng lực của Cục SHTT; tăng cường hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp trong việc bảo hộ quyền SHTT ở nước ngoài, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác đăng ký SHCN của các cá nhân, tổ chức Việt Nam ở nước ngoài; tổ chức thành công các sự kiện hợp tác quốc tế quan trọng (đón Tổng Giám đốc WIPO và Cuộc họp AWGIPC lần thứ 72).

4. Tăng cường công tác ứng dụng CNTT trong hoạt động xác lập quyền SHCN. Hoàn thành triển khai Dự án Hiện đại hóa Hệ thống CNTT, Phần mềm dịch vụ công trực tuyến và phần mềm tra cứu phục vụ thẩm định đơn SHCN; đẩy mạnh việc xây dựng Chính phủ điện tử; xây dựng lại cơ sở dữ liệu SHCN.

5. Tăng cường quản lý nhà nước về công tác phát triển TSTT; tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ trong Chiến lược SHTT đến năm 2030, Chương trình Phát triển TSTT đến năm 2030 và Kế hoạch phối hợp hỗ trợ đăng ký nhãn hiệu và CDĐL ra nước ngoài và các Chương trình quốc gia khác, ưu tiên việc xem xét hỗ trợ các địa phương, chương trình hợp tác giữa Bộ với các tỉnh, và hỗ trợ phát triển TSTT cho các doanh nghiệp.

6. Đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động nghiên cứu, đào tạo và tuyên truyền, phổ biến kiến thức về SHTT; tổ chức thành công chuỗi sự kiện chào mừng Ngày SHTT thế giới (24/6), Ngày KH&CN Việt Nam (18/5) và 65 năm thành lập Bộ KH&CN; tổ chức thành công Hội nghị quản lý nhà nước về SHTT, Chương trình Sáng kiến vì cộng đồng lần thứ V.

7. Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục SHTT và các đơn vị sự nghiệp thuộc Cục sau khi được phê duyệt; kiện toàn các đơn vị thuộc Cục theo cơ cấu tổ chức mới; hoàn thiện Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức của Cục; xây dựng kế hoạch tuyển dụng; có giải pháp thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao cho Cục.

2. Tại các địa phương

2.1 Nhận xét chung

Công tác quản lý nhà nước về SHCN của các địa phương trong năm 2023 đã đạt được những thành quả nhất định, trong đó có thể kể đến các mặt công tác đạt được hiệu quả tốt, như hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về SHCN, hoạt động tư vấn, hướng dẫn việc đăng ký xác lập và bảo vệ quyền SHCN, công tác khuyến khích, hỗ trợ các hoạt động sáng kiến, sáng tạo. Một số địa phương tiêu biểu như Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Bắc Giang, Sơn La, Lạng Sơn, Hà Tĩnh, Cần Thơ, An Giang, v.v.. đã thực hiện công tác quản lý nhà nước về SHCN đạt kết quả tốt.

Những kết quả trong năm 2023 cho thấy hoạt động quản lý nhà nước về SHCN ở các địa phương đã đạt được một số thành tích nhất định, góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Tuy nhiên, kết quả hoạt động nói chung vẫn không đồng đều và tại nhiều địa phương hoạt động này chưa phát huy tác dụng tương xứng với vị trí, vai trò của cơ quan lãnh đạo, điều hành hoạt

động SHTT. Nhiều địa phương, nhất là ở những nơi mà hoạt động thị trường còn kém sôi động, hoạt động SHTT còn đơn giản, vai trò quản lý nhà nước chưa được thể hiện rõ ràng. Năng lực, kiến thức chuyên môn về SHTT của cán bộ các cơ quan thực thi quyền SHTT còn bất cập, tình trạng lúng túng trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, trông chờ, lệ thuộc vào ý kiến của cơ quan chuyên môn ở Trung ương còn phổ biến.

2.2 Phương hướng hoạt động

Trên cơ sở bám sát nội dung của Chiến lược SHTT đến năm 2030, đồng thời, từ thực tiễn hoạt động quản lý nhà nước về SHTT và điều kiện kinh tế - xã hội của các địa phương, trong thời gian tới, một số nhiệm vụ, giải pháp sau đây cần được chú trọng đẩy mạnh:

Một là, nhóm nhiệm vụ, giải pháp về nâng cao hiệu lực, hiệu quả QLNN về SHTT: Kiện toàn hệ thống cơ quan QLNN về SHTT theo hướng kiến tạo và hiệu quả; xác định cung cấp các đầu mối chuyên trách về SHTT tại các cơ quan QLNN có liên quan ở địa phương; đẩy mạnh cơ chế phối hợp liên ngành trong QLNN về SHTT.

Hai là, nhóm nhiệm vụ, giải pháp về đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động thực thi quyền SHTT: Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau và với các cơ quan tư pháp trong việc bảo vệ quyền SHTT; tăng cường kiểm tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các hành vi xâm phạm quyền SHTT, đặc biệt là hành vi xâm phạm quyền SHTT trong môi trường kỹ thuật số; tổ chức trưng bày, triển lãm phân biệt sản phẩm được bảo hộ quyền SHTT và sản phẩm xâm phạm quyền SHTT.

Ba là, nhóm nhiệm vụ, giải pháp về thúc đẩy các hoạt động tạo ra tài sản trí tuệ:

- Xây dựng, cung cấp các công cụ và dịch vụ thông tin SHTT, bản đồ công nghệ, báo cáo phân tích thông tin SHCN và dự báo xu hướng phát triển công nghệ cho các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp và nhóm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;

- Hỗ trợ xây dựng, triển khai hoạt động quản trị tài sản trí tuệ trong các doanh nghiệp và tổ chức KHCN;

- Xây dựng và triển khai các chương trình tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ đào tạo chuyên sâu về SHTT, trong đó: chú trọng đào tạo chuyên gia quản trị tài sản trí tuệ cho doanh nghiệp và cán bộ quản lý, phát triển tài sản trí tuệ cho các sản phẩm của cộng đồng; ưu tiên đào tạo từ cơ bản đến nâng cao cho các nhóm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, các đối tượng hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật.

Bốn là, nhóm nhiệm vụ, giải pháp về khuyến khích, nâng cao hiệu quả khai thác tài sản trí tuệ:

- Phát triển các trung tâm chuyên giao công nghệ và SHTT tại các viện nghiên cứu, trường đại học và doanh nghiệp;

- Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh sử dụng công cụ SHTT trong hoạt động sản xuất kinh doanh; hỗ trợ bảo hộ và khai thác quyền SHTT ở nước ngoài; tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả chỉ dẫn địa lý, nguồn gen, tri thức truyền thống, văn hóa dân gian; hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ khai thác tài sản trí tuệ.

- Giới thiệu, quảng bá và triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại khác cho các tài sản trí tuệ của Việt Nam ở trong và ngoài nước;

- Hỗ trợ định giá, kiểm toán tài sản trí tuệ, tập trung vào các đối tượng là sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu.

Năm là, nhóm nhiệm vụ, giải pháp về phát triển các hoạt động hỗ trợ về SHTT:

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của các hiệp hội trong hỗ trợ và triển khai hoạt động sáng tạo, xác lập, khai thác và bảo vệ quyền SHTT;

- Hỗ trợ liên kết sản xuất, kiểm soát nguồn gốc và chất lượng sản phẩm chủ lực, đặc thù của địa phương được bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận và nhãn hiệu tập thể.

Sáu là, nhóm nhiệm vụ, giải pháp về tăng cường nguồn nhân lực cho hoạt động SHTT:

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của các cơ quan QLNN, cơ quan bảo vệ quyền SHTT.

- Hỗ trợ phát triển các tổ chức trung gian, chủ thể quyền SHTT: Hình thành và phát triển mạng lưới trung tâm chuyên giao công nghệ và SHTT tại các tổ chức nghiên cứu, cơ sở giáo dục đào tạo và doanh nghiệp; nâng cao năng lực và chất lượng hoạt động bổ trợ tư pháp về SHTT, hỗ trợ thúc đẩy phát triển đội ngũ giám định viên, dịch vụ giám định SHTT và dịch vụ tư vấn pháp luật về SHTT; tổ chức, vận hành và nâng cao năng lực tổ chức chứng nhận độc lập phục vụ việc kiểm soát và quản lý các sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể; nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của các tổ chức tập thể là chủ sở hữu, chủ thể quản lý và khai thác các sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể; các tổ chức quản lý tập thể quyền tác giả, quyền liên quan.

Bảy là, nhóm nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng văn hóa SHTT:

- Tăng cường truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao nhận thức về SHTT, khuyến khích đổi mới sáng tạo; xây dựng ý thức tôn trọng và bảo vệ quyền SHTT;
- Biên soạn, phát hành tài liệu về SHTT;
- Tổ chức hội thảo, hội nghị, tọa đàm, cuộc thi, triển lãm về kết quả hoạt động SHTT và văn hóa SHTT.

Trong các nhiệm vụ nêu trên, có những nhiệm vụ sẽ do Sở KH&CN chủ trì thực hiện, nhưng cũng có những nhiệm vụ Sở KH&CN chỉ đóng vai trò phối hợp, ví dụ nhiệm vụ về tăng cường sử dụng công cụ SHTT để phát triển các ngành, lĩnh vực trọng điểm, các sản phẩm, dịch vụ có lợi thế cạnh tranh như phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để phát triển ngành du lịch với những địa phương có ngành du lịch phát triển; về phát triển các ngành công nghiệp có mức độ sử dụng tài sản trí tuệ cao... Vì vậy, Sở KH&CN có vai trò rất quan trọng trong việc phối hợp chặt chẽ với các Sở ban ngành, hướng dẫn, hỗ trợ các cá nhân, tổ chức, đặc biệt là các tổ chức nghiên cứu thực hiện các hoạt động cụ thể để triển khai tốt các mục tiêu đề ra./. *MR*



Phụ lục 1.

SƠ ĐỒ QUỐC ĐƠN ĐĂNG KÝ SHCN TIẾP NHẬN, XỬ LÝ VÀ CẤP VBBH TRONG NĂM 2023 (SO VỚI NĂM 2022)



TT	Loại đơn đăng ký	Tiếp nhận đơn			Xử lý đơn			Số VBBH cấp		
		2022	2023	So sánh	2022	2023	So sánh	2022	2023	So sánh
1	Sáng chế/GPHI	9308	10295	10,6%	7868	8451	7,4%	4111	4136	0,6%
1.1	Sáng chế	8707	9460	8,6%	7280	7835	7,6%	3868	3668	-5,2%
1.2	GPHI	601	835	38,9%	588	616	4,8%	243	468	92,6%
2	Kiểu dáng công nghiệp	3344	3738	11,8%	2909	3104	6,7%	1819	1852	1,8%
2.1	Đơn quốc gia	2992	3210	7,3%	2909	3092	6,3%	1819	1852	1,8%
2.2	Đơn quốc tế (nộp theo Hệ thống Lahay)	352	528	50,0%	-	12	-	-	-	-
3	Nhãn hiệu	65118	70370	8,1%	54398	62239	14,4%	36339	30983	-14,7%
3.1	Đơn quốc gia	56050	60929	8,7%	45071	52968	17,5%	36,339	30983	-14,7%
3.2	Đơn quốc tế (nộp theo Hệ thống Madrid)	9068	9441	4,1%	9327	9271	-0,6%	-	-	-
4	Chí dẫn địa lý	22	14	-36,4%	10	7	-	10	6	-
5	Đơn đăng ký quốc tế nguồn gốc Việt Nam	294	336	14,3%	281	328	16,7%	-	-	-
5.1	Sáng chế	11	12	9,1%	11	12	9,1%	-	-	-
5.2	Nhãn hiệu	283	323	14,1%	270	316	17,0%	-	-	-
5.3	Kiểu dáng công nghiệp	-	1	-	-	1	-	-	-	-
Tổng số		78.086	84.753	8,5%	65.466	74.130	13,2%	42.279	36.977	-12,5%

(Từ chối + chấp nhận bảo hộ)

Phụ lục 2.

SỐ LƯỢNG CÁC ĐƠN/YÊU CẦU KHÁC LIÊN QUAN ĐẾN VBBH SHCN NĂM 2023 (SO VỚI CÙNG KỲ CỦA NĂM 2022)

TT	Loại đơn /yêu cầu khác	Tiếp nhận				Kết quả xử lý				So sánh (%)			
		2022		2023		So sánh (%)		2022		2023		So sánh (%)	
		Số lượng	Số lượng VBBH liên quan	Số lượng	Số lượng VBBH liên quan	Số lượng	Số lượng VBBH liên quan	Số lượng	Số lượng VBBH liên quan	Số lượng	Số lượng VBBH liên quan	Số lượng	Số lượng VBBH liên quan
1.	Đơn yêu cầu cấp lại/phó bản VBBH	2828	2828	2986	2986	6%	6%	2197	2197	2339	2339	6%	6%
2.	Đơn yêu cầu gia hạn hiệu lực VBBH	8271	15460	9143	16776	11%	9%	5940	11229	6067	11032	2%	-2%
3.	Đơn yêu cầu sửa đổi VBBH	3821	8856	3865	9108	1%	3%	2912	6533	2778	6104	-5%	-7%
4.	Đơn yêu cầu duy trì hiệu lực VBBH	16019	16019	17694	17694	10%	10%	14696	14696	17618	17618	20%	20%
5.	Đơn đăng ký chuyển nhượng VBBH	1582	3294	1641	3074	4%	-7%	1458	3142	1237	4273	-15%	36%
6.	Đơn đăng ký li-xăng VBBH	148	481	96	202	-35%	-58%	172	634	134	285	-22%	-55%
7.	Đơn yêu cầu liên quan đến hợp đồng li-xăng đối tượng SHCN	78	227	77	148	-1%	-35%	96	237	71	137	-26%	-42%
8.	Đơn yêu cầu định chỉ hiệu lực VBBH	59	131	32	43	-46%	-67%	63	138	30	42	-52%	-70%
9.	Đơn yêu cầu cung cấp bản sao tài liệu liên quan đến VBBH	822		615		-25%		847	1537	596	1116	-30%	-27%
<i>Tổng số</i>		33,628	47,296	36,149	50,031	7%	6%	28,381	40,343	30,870	42,946	9%	6%